

Số: 351/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 24 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng công trình Cải tạo, nâng cấp từ đường Tân Trào đi qua mỏ đá Thiên Sơn, tổ 18 Nông Tiến qua làng Dùm, phường Nông Tiến - Thiên viện Chính Pháp Tuyên Quang đến đường Đền Cắm, xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang thuộc dự án “Chương trình đô thị miền núi phía bắc – thành phố Tuyên Quang” giai đoạn 2 (2017-2020)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất, xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành quy định phân loại đường phố, phân khu vực, phân vị trí và Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh tại Văn bản số: 1298/HĐTĐGD-STC ngày 12/8/2020; đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 267/TTr-STNMT ngày 18/8/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng công trình Cải tạo, nâng cấp từ đường Tân Trào đi qua mỏ đá Thiên Sơn, tổ 18 Nông Tiến qua làng Dùm, phường Nông

Tiến - Thiên viện Chính Pháp Tuyên Quang đến đường Đền Cẩm, xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang thuộc dự án “Chương trình đô thị miền núi phía bắc – thành phố Tuyên Quang” giai đoạn 2 (2017-2020), cụ thể như sau:

- Đất ở tại đô thị đường loại IV, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 5.520.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,15 lần so với Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) của tỉnh.

- Đất ở tại đô thị đường loại IV, vị trí 3: Giá đất tính tiền bồi thường là 1.560.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,3 lần so với Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) của tỉnh.

- Đất ở tại đô thị đường loại IV, vị trí 4: Giá đất tính tiền bồi thường là 1.000.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,25 lần so với Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) của tỉnh.

- Đất ở tại nông thôn khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 500.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) của tỉnh.

- Đất ở tại nông thôn khu vực III, vị trí 1 (Đất ở tại các vị trí còn lại trên địa bàn xã): Giá đất tính tiền bồi thường là 230.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) của tỉnh.

- Đất trồng cây hàng năm khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 45.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) của tỉnh.

- Đất trồng cây hàng năm khu vực I, vị trí 2: Giá đất tính tiền bồi thường là 40.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) của tỉnh.

- Đất nuôi trồng thủy sản (khu vực I, vị trí 1): Giá đất tính tiền bồi thường là 34.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) của tỉnh.

- Đất trồng cây lâu năm (Khu vực I, vị trí 1): Giá đất tính tiền bồi thường là 36.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) của tỉnh.

- Đất trồng rừng sản xuất khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 16.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) của tỉnh.

- Đất trồng rừng sản xuất khu vực I, vị trí 2: Giá đất tính tiền bồi thường là 14.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) của tỉnh.

- Đất trồng rừng sản xuất khu vực I, vị trí 3: Giá đất tính tiền bồi thường là 13.000 đồng/m²; hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) của tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang, các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình theo Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của pháp luật liên quan.

2. Các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục Thuế tỉnh: theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục Trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh; (Báo cáo)
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3; (thực hiện)
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, ĐC (Tính 22).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang
24-08-2020 16:41:33 +07:00

Nguyễn Thế Giang